

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

Bản án số: 110/2020/HSST
Ngày: 22-12-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lô Thị Hà.
2. Bà Hà Thị Ngọc Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 22/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo: **Vi Văn H**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2000 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản LM, xã CH, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn Ng và bà Vi Thị Ng; Vợ - Con: Chưa có; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 01/9/2021 và tạm giam từ ngày 09/9/2021 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang. Trợ giúp viên pháp lý. Chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Lương Văn Ph. Sinh năm 1962. Trú tại: Bản M, xã CP, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
2. Anh Vi Văn M. Sinh năm 1990. Trú tại: Bản B, xã CP, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vi Văn L. Sinh năm 1968. Trú tại: Bản B, xã CP, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
2. Chị Hàn Thị O. Sinh năm 1989. Trú tại: Bản B, xã CP, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong các ngày 27 và 28/8/2021, Vi Văn H đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn xã CP, huyện Quỳnh Châu. Cụ thể như sau:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/8/2021, H đi bộ qua khu vực Khe Chan thuộc bản M, xã CP thì thấy ông Lương Văn Ph điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE ALPHA, BKS 37X2-9978 đến dừng bên đường, chỉ tắt máy chức không rút chìa khóa rồi đi vào nhà gần đó. Quan sát xung quanh không thấy ai nên H nảy sinh ý định trộm chiếc xe máy nói trên. H đến ngồi lên xe máy và điều khiển đi theo hướng ra xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu để tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến khu vực bản B, xã CP thì H thấy có một cửa hàng thu mua sắt vụn nên đã vào hỏi bán xe. Qua trao đổi thì H nói là xe của bản thân và đã bị mất giấy tờ nên chủ cửa hàng (Chị Hàn Thị O) đồng ý mua chiếc xe này với giá 600.000^d (Sáu trăm nghìn đồng). Số tiền này thì H đã tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 28/8/2021, H đi bộ trên đoạn đường Quốc lộ 48D tại khu vực bản M, xã CP thì thấy phía dưới chòi canh ruộng của gia đình ông Vi Văn L có chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37G1-105.92 đang dựng cạnh chòi và không có người xung quanh. H mở cổng chòi đi vào, nổ máy xe và điều khiển xe đi về hướng xã Châu Hạnh để tìm nơi tiêu thụ. Đến ngày 01/9/2022, do không bán được chiếc xe và biết được hành vi trộm cắp của bản thân đã bị phát hiện nên Vi Văn H đã đưa chiếc xe máy đến Công an xã Châu Hạnh giao nộp và đầu thú.

Ông Lương Văn Ph và ông Vi Văn L sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản thì đều đã trình báo với Công an xã CP. Ngày 02/9/2021, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã thu giữ chiếc xe máy mà Vi Văn H đã trộm cắp của ông Lương Văn Ph từ chị Hàn Thị O.

Tại bản Kết luận định giá số 15/KL-HĐĐGTS ngày 07/9/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Châu kết luận:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE ALPHA, BKS 37X2-9978 có trị giá là 1.600.000^d (Một triệu, sáu trăm nghìn đồng).
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, BKS 37G1-105.92 có trị giá là 8.200.000^d (Tám triệu, hai trăm nghìn đồng).

Ông Lương Văn Ph trình bày: Vào ngày 27/8/2021, ông đã bị kẻ gian lợi dụng sơ hở chiếm đoạt 01 chiếc xe máy. Ông đã trình báo Công an xã CP và quá trình điều tra đã làm rõ hành vi trộm cắp tài sản của Vi Văn H. Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho ông chiếc xe máy và nay ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Anh Vi Văn M và ông Vi Văn L trình bày: Anh M có chiếc xe máy để cho bố (Ông Vi Văn L) sử dụng để đi lại hàng ngày. Ngày 28/8/2021, trong khi ông L dùng xe để đi thăm ruộng thì bị kẻ gian lấy trộm. Ông L đã trình báo Công an xã CP và quá trình điều tra đã làm rõ hành vi trộm cắp tài sản của Vi Văn H. Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho gia đình ông L chiếc xe máy và nay anh Vi Văn M và ông Vi Văn L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Chị Hàn Thị O trình bày: Vào ngày 27/8/2021, khi chị đang ở cửa hàng thu mua phế liệu của gia đình thì có một nam thanh niên đến hỏi bán một chiếc xe máy cũ. Chị O có hỏi giấy tờ xe nhưng nam thanh niên bảo là đã mất và khẳng định đó là xe của bản thân. Chị O đã đồng ý mua lại với giá 600.000^d. Khi biết đó là chiếc xe do phạm tội mà có thì chị đã giao nộp chiếc xe này cho cơ quan điều tra. Gia đình Vi Văn H đã bồi thường lại cho chị số tiền 600.000^d nên chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 103/CT-VKS-HS ngày 12/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố Vi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với tội danh và điều luật như viện dẫn của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 04 đến 06 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa hôm nay, ông Lương Văn Ph - Anh Vi Văn M - Ông Vi Văn L và chị Hàn Thị O đều vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai của những người này và được công bố tại phiên tòa. Ngoài ra, ông Ph - anh M - ông L và chị O không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Xét thấy, việc vắng mặt ông Lương Văn Ph - Anh Vi Văn M - Ông Vi Văn L và chị Hàn Thị O không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 BLTTHS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào các ngày 27 và 28/8/2021, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu và người quản lý phương tiện, bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt trái phép 02 chiếc xe máy tại địa bàn xã CP, huyện Quỳnh Châu. Bị cáo đã bán 01 chiếc xe máy lấy số tiền 600.000^d để tiêu xài cá nhân còn 01 chiếc xe máy thì bị cáo đã giao nộp khi đầu thú tại Công an xã Châu Hạnh.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt trái phép 02 chiếc xe máy có tổng trị giá 9.800.000^d (Chín triệu, tám trăm nghìn đồng). Như vậy, bị cáo Vi Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm. Vì bản thân lười lao động, không có nghề nghiệp và thu nhập nên bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác nhằm phục vụ cho mục đích chơi bời, tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự trên địa bàn và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, xét cho bị cáo, đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tác động để người thân bồi thường thiệt hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã đến đầu thú tại cơ quan có thẩm quyền. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lương Văn Ph - Anh Vi Văn M - Ông Vi Văn L và chị Hàn Thị O đã được nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy nên miễn xét.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Vi Văn H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2021.

- Căn cứ vào điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc Vi Văn H phải chịu 200.000^d án phí HSST.

- Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lương Văn Ph - Anh Vi Văn M - Ông Vi Văn L và chị Hàn Thị O được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam